



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG PHỔ THÔNG NGUYỄN TRỰC



NGUYEN TRUC SCHOOL

**KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2025 - 2026**

Tháng 8 - 2025

năm 1980, trong đó có 52% đang sử dụng thiết bị lạc hậu, 38% sử dụng thiết bị trung bình, chỉ có 10% là sử dụng thiết bị tương đối hiện đại.

- Chi phí đầu tư cho đổi mới khoa học - công nghệ của doanh nghiệp bình quân còn quá thấp, mới chiếm 0,3% tổng doanh thu.

- Phần lớn lao động Việt Nam chưa được đào tạo bài bản, năng lực lý thuyết và tay nghề còn hạn chế nhất là kiến thức chuyên môn, ngoại ngữ tiếng Anh để giao tiếp làm việc. Đây là thách thức lớn đối với Giáo dục Việt Nam khi đào tạo nguồn nhân lực khi bước vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

- Theo dự báo những rủi ro về công nghệ sẽ gia tăng với những vấn đề và an ninh mạng, thanh toán dữ liệu ... mức độ cạnh tranh sẽ tinh vi và khốc liệt hơn trước rất nhiều.

- Ảnh hưởng của dịch bệnh lan rộng trên toàn thế giới, tỉ lệ thất nghiệp tăng cao, sản xuất lưu thông hàng hóa ... suy giảm tác động mạnh đến mục tiêu giáo dục đào tạo, tư tưởng học sinh của địa phương, của nhà trường.

- Sự quan tâm của Chính quyền địa phương, của phụ huynh sẽ tạo áp lực lớn trong việc phát triển nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Bối cảnh bên trong:

a/ Điểm mạnh của nhà trường:

* Nhân sự:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số: 36 người, 23 nữ.

+ Lãnh đạo 5, BGH 3, Giáo viên 19, nhân viên 9

Trình độ chuyên môn:

+ Lãnh đạo: 2 tốt nghiệp Đại học, 01 thạc sỹ chuyên môn sử học.

+ Giáo viên: 19 Tốt nghiệp đại học,

+ Nhân viên: 2 Đại học (kế toán), 01 cao đẳng, 01 trung cấp (y tế), 05 phổ thông

(bảo vệ)

- Độ tuổi: 80% từ 30 – 45 tuổi, 20% trên 45 tuổi

- Cơ cấu các tổ chuyên môn: Gồm 3 tổ:

+ Tổ tự nhiên: 9 giáo viên

+ Tổ xã hội: 10 giáo viên

+ Tổ văn phòng: 9 nhân viên

- Các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên là lực lượng tham mưu cho nhà trường trong tất cả các hoạt động có hiệu quả.

Các thầy cô giảng dạy tại trường là các thầy cô trẻ, nhiệt huyết, yêu nghề và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin tốt.

* Học sinh:

- Gồm 475 em học sinh.

- Chia làm 12 lớp:

+ Khối 12: 04 lớp 165 em học sinh

+ Khối 11: 04 lớp 140 em học sinh

+ Khối 10: 04 lớp 170 em học sinh

- Tỉ lệ học sinh dân tộc: Kinh 100%.

- 90 % học sinh là con nông dân.

- 20 % học sinh đi học cách trường 10 đến 15 km.

- 0 % học sinh ở trọ tại các nhà trọ quanh trường.

năm 1980, trong đó có 52% đang sử dụng thiết bị lạc hậu, 38% sử dụng thiết bị trung bình, chỉ có 10% là sử dụng thiết bị tương đối hiện đại.

- Chi phí đầu tư cho đổi mới khoa học - công nghệ của doanh nghiệp bình quân còn quá thấp, mới chiếm 0,3% tổng doanh thu.

- Phần lớn lao động Việt Nam chưa được đào tạo bài bản, năng lực lý thuyết và tay nghề còn hạn chế nhất là kiến thức chuyên môn, ngoại ngữ tiếng Anh để giao tiếp làm việc. Đây là thách thức lớn đối với Giáo dục Việt Nam khi đào tạo nguồn nhân lực khi bước vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

- Theo dự báo những rủi ro về công nghệ sẽ gia tăng với những vấn đề và an ninh mạng, thanh toán dữ liệu ... mức độ cạnh tranh sẽ tinh vi và khốc liệt hơn trước rất nhiều.

- Ảnh hưởng của dịch bệnh lan rộng trên toàn thế giới, tỉ lệ thất nghiệp tăng cao, sản xuất lưu thông hàng hóa ... suy giảm tác động mạnh đến mục tiêu giáo dục đào tạo, tư tưởng học sinh của địa phương, của nhà trường.

- Sự quan tâm của Chính quyền địa phương, của phụ huynh sẽ tạo áp lực lớn trong việc phát triển nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Bối cảnh bên trong:

a/ Điểm mạnh của nhà trường:

*** Nhân sự:**

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số: 36 người, 23 nữ.

+ Lãnh đạo 5, BGH 3, Giáo viên 19, nhân viên 9

Trình độ chuyên môn:

+ Lãnh đạo: 2 tốt nghiệp Đại học, 01 thạc sỹ chuyên môn sử học.

+ Giáo viên: 19 Tốt nghiệp đại học,

+ Nhân viên: 2 Đại học (kế toán), 01 cao đẳng, 01 trung cấp (y tế), 05 phổ thông

(bảo vệ)

- Độ tuổi: 80% từ 30 – 45 tuổi, 20% trên 45 tuổi

- Cơ cấu các tổ chuyên môn: Gồm 3 tổ:

+ Tổ tự nhiên: 9 giáo viên

+ Tổ xã hội: 10 giáo viên

+ Tổ văn phòng: 9 nhân viên

- Các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên là lực lượng tham mưu cho nhà trường trong tất cả các hoạt động có hiệu quả.

Các thầy cô giảng dạy tại trường là các thầy cô trẻ, nhiệt huyết, yêu nghề và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin tốt.

*** Học sinh:**

- Gồm: 528 em học sinh.

- Chia làm 15 lớp:

+ Khối 12: 05 lớp 205 em học sinh

+ Khối 11: 05 lớp 175 em học sinh

+ Khối 10: 04 lớp 148 em học sinh

- Tỉ lệ học sinh dân tộc: Kinh 100%.

- 90 % học sinh là con nông dân.

- 20 % học sinh đi học cách trường 10 đến 15 km.

- 0 % học sinh ở trọ tại các nhà trọ quanh trường.

Đa phần học sinh ở vùng sản xuất nông nghiệp, điều kiện kinh tế còn khó khăn nhưng chịu khó, có ý trí phấn đấu trong học tập để thoát nghèo.

*** Cơ sở vật chất:**

- Khuôn viên nhà trường có diện tích gần $14.000m^2$. Có tường rào kiên cố, kiến trúc hiện đại, đảm bảo an toàn; có công trường kiên cố, thiết kế đẹp

- Sân trường được lát gạch, trồng cây xanh, có hệ thống bồn hoa; Hệ thống cây xanh không ngừng được cải thiện.

- Phòng học: *phòng*: 56 phòng kiên cố: trang bị đầy đủ bàn ghế, hệ thống chiếu sáng, quạt mát, máy chiếu kết nối mạng phục vụ giảng dạy ứng dụng công nghệ thông tin...

- 01 phòng vi tính, 12 phòng dạy học trực tuyến có máy tính đường truyền internet tốt.

- 01 Phòng thiết bị giáo dục

- 01 phòng đoàn, phòng truyền thống

- 01 phòng y tế

- 01 Sân bóng nhân tạo rộng rãi

- Sân bãi tập thể dục quốc phòng $1500m^2$.

- Có 01 căng tin

- Có 01 phòng thư viện

- Có 01 phòng Ban giám hiệu

- Trang bị 02 bàn bóng bàn, 2 sân cầu lông, bóng chuyền, 03 khẩu súng dạy quốc phòng.

- Có đầy đủ phòng chức năng cho Ban giám hiệu, Đảng bộ, kế toán, văn thư, thủ quỹ, các tổ bộ môn, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM; Có 02 phòng họp, được trang bị đầy đủ các thiết bị tối thiểu. Có nhà xe giáo viên, nhà xe học sinh.

- Có công trình vệ sinh công cộng riêng cho giáo viên, học sinh và đảm bảo sử dụng tốt, đảm bảo vệ sinh môi trường; có công trình nước sạch cấp đủ nước uống và sử dụng hàng ngày cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nhìn chung CSVTC đầy đủ, hiện đại.

b/ Điểm yếu của nhà trường

- Trường nằm xa trung tâm của thành phố (cách 20 km) nên việc giao lưu học hỏi kinh nghiệm của đội ngũ CBGV và học sinh gặp nhiều khó khăn.

- Chất lượng giáo viên không đồng đều giữa các môn, số giáo viên trên chuẩn thấp, tỉ lệ giáo viên nữ nhiều, có khoảng 60% trong độ tuổi sinh sản; Đa số là giáo viên trẻ mới ra trường chưa có nhiều kinh nghiệm nên cần bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

- Học sinh vùng nông thôn, khả năng tiếp cận việc đổi mới phương pháp học tập để nâng cao năng lực vẫn còn hạn chế.

- Chất lượng học sinh đầu vào không đồng đều, số lượng học sinh trên 1 lớp nhiều (40 em/lớp) khó áp dụng đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục..

c. Định hướng xây dựng kế hoạch nhà trường.

- Học 2 buổi/ngày..

- Đầu tư phương tiện thiết bị dạy học mới thay thế dần thiết bị cũ để đáp ứng chương trình giáo dục mới.

- Tổ chức hoạt động dạy học trải nghiệm gắn liền với thực tiễn sản xuất nông nghiệp ở địa phương.

- Tăng cường tính chủ động sáng tạo của học sinh khi hoàn thành chương trình giáo dục THPT tại trường.

3. Mục tiêu giáo dục chung nhà trường:

- CBGVNV phát huy có hiệu quả năng lực chuyên môn phục vụ giảng dạy.
- Trang bị cho học sinh các kiến thức về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội. Chú trọng năng lực vận dụng kiến thức khoa học để giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng nhu cầu cuộc sống hiện tại và tương lai một cách linh hoạt.

- Tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa nghệ thuật và các hoạt động khác để phát huy tối đa năng khiếu và năng lực của từng cá nhân học *sinh*.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục, dạy kỹ năng sống, giá trị sống, các hoạt động giáo dục theo chủ đề để hình thành và phát triển nhân cách cho học *sinh*.

- Phối hợp các hoạt động giáo dục và đào tạo của Nhà trường nhằm làm cho học sinh tốt nghiệp phổ thông có năng lực tự học, năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, biết cảm thụ cái đẹp, sáng tạo, dám nghĩ dám làm và giao tiếp thuyết phục.

- Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục Phát huy trách nhiệm người đứng đầu trong đơn vị. Tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, đơn vị và cá nhân có trách nhiệm giải trình việc thực hiện nhiệm vụ khi xã hội và cấp trên kiểm tra, giám sát.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, tập trung phát triển đội ngũ về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch theo định hướng phát triển năng lực học *sinh*; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, sáng tạo cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Triển khai đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước và các văn bản liên quan trong ngành giáo dục. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương và nhà trường gắn với việc đổi mới giáo dục nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Tạo niềm tin cho học sinh, phụ huynh khi đến trường; động viên kịp thời học sinh có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục theo học để *duy* trì và ổn định số lượng học *sinh*.

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; Đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; Nâng cao chất lượng dạy học thực hành, thí nghiệm, dạy học ngoại ngữ, dạy học kiến thức địa phương,...; Tăng cường khả năng thí nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; Đa dạng hóa các hình thức học tập, nghiên cứu khoa học cho học *sinh*.

- Mục tiêu nâng cao chất lượng dạy học: chất lượng đại trà ổn định; học sinh được rèn luyện các kỹ năng.

- Mục tiêu nâng cao chất lượng tiếng anh: Xây dựng được phong trào dạy học Tiếng Anh trong nhà trường; tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học *sinh*,

tới *toàn* xã hội về vai trò của Tiếng Anh trong hội nhập quốc tế và cơ hội tìm việc làm trong giai đoạn 4.0

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đẩy mạnh phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học phổ thông. Nâng cao chất lượng công tác phân luồng, hướng nghiệp.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; chú trọng giáo dục kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Thực hiện tốt kế hoạch GDQPAN; tham gia đầy đủ các hoạt động tập thể, tuyên truyền, ký cam kết về an toàn giao thông và các tệ nạn xã hội, không xảy ra tình trạng bạo lực học đường.

- Đảm bảo CSVC phục vụ dạy và học; thư viện phong phú tài liệu; các phòng bộ môn, thực hành, thí nghiệm sắp xếp khoa học, sử dụng tối đa.

- Huy động được nhiều nguồn nhân lực, vật lực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng dạy học; tăng cường vật chất, thiết bị dạy học, tạo môi trường xanh, sạch, đẹp; thực hiện tốt cải tiến chất lượng.

- Thực hiện tốt luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí

- Tăng cường phối hợp với các địa phương, Đoàn thanh niên, Hội chữ thập đỏ, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN CHÍNH

“Năm học được xác định là năm đột phá về đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh giáo dục STEM, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018”.

1. Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên:

- Giáo viên tham gia đầy đủ các chương trình bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn do Sở GD&ĐT tổ chức và tự tập huấn BDTX qua mạng theo nội dung các modul do Bộ quy định. Tổ chức tập huấn lại cho giáo viên ở trường đầy đủ, kịp thời.

- Giáo viên tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ tại trường, có kế hoạch tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tham ra đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn do sở tổ chức.

- Thường xuyên dự giờ góp ý rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dạy. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra đột xuất để điều chỉnh công tác quản lý một cách hợp lý nhất.

- Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên ứng dụng CNTT trong dạy học, soạn giáo án điện tử, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong dạy học, xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề thi, kho bài giảng, tài liệu ôn tập (công bố trên web trường).

2. Tổ chức hội giảng, thao giảng:

- Tổ chức thao giảng, hội giảng theo đúng quy định trong nghị quyết hội nghị công chức viên chức (khuyến khích các tổ chuyên môn tổ chức hội giảng theo hướng nghiên cứu bài học để cả tổ cùng tham gia góp ý bài dạy).

- Mỗi giáo viên, mỗi nhóm chuyên môn phải thể hiện được sự đổi mới phương pháp giảng dạy, phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, coi trọng thực hành. Mỗi giáo viên trong một năm học phải đăng ký cho mình 1 đổi mới từ đó thực hiện đổi mới trong dạy học xuyên suốt cả năm học.

3. Tổ chức ôn thi tốt nghiệp, ôn tập, phụ đạo, dạy thêm, học thêm:

- Xây dựng kế hoạch, hồ sơ xin dạy thêm học thêm trong nhà trường: Giáo viên có

nhu cầu dạy thêm trong trường phải làm hồ sơ đăng ký (thời gian trong tháng 9).

- Tổ chức ôn thi tốt nghiệp chéo buổi cho học sinh khối 12 ngay từ đầu năm học theo hình thức trực tiếp và trực tuyến do giáo viên bộ môn tự cho HS đăng ký và ôn tập.

- Ngoài ra mỗi lớp giáo viên chủ nhiệm phải phân công học sinh khá giỏi kèm các học sinh yếu, kém. Thành lập các nhóm, đôi bạn cùng tiến ...

- Tổ chức các lớp ôn tập, phụ đạo cho học sinh yếu sau HKI của từng giáo viên bộ môn.

4. Đổi mới phương pháp dạy học, chuẩn bị điều kiện để dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018:

- Thực hiện theo Chương trình GDPT 2018 ban hành kèm theo TT32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của bộ trưởng bộ GDĐT. Trường PT Nguyễn Trực xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy và học của nhà trường theo:

+ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 3/10/2017 v/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018....;

+ Công văn số: 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020 và công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

+ Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH, ngày 19/04/2022 V/v triển khai thực hiện chương trình giáo dục năm học 2022-2023 (Điều chỉnh theo thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/08/2022;

+ Công văn số...../BGDĐT-GDTrH ngày..... của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026;

+ Công văn số/SGDĐT-GDTrH ngày..... của Sở GD&ĐT Hà Nội về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026, cấp THPT.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng, dự giờ thăm lớp của giáo viên, tổ chức các buổi hội thảo, hội thi giáo viên dạy giỏi, hội thi ứng dụng CNTT trong giảng dạy, thi thiết kế bài giảng điện tử. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, tăng cường theo hướng trao đổi thảo luận các chủ đề, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn vướng mắc gặp phải khi giảng dạy.

- Tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng phân hoá theo năng lực của học sinh. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý các hoạt động của giáo viên và học sinh, xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng. Khi giảng dạy giáo viên chủ động tổ chức cho học sinh làm việc theo nhóm, rèn luyện cho học sinh kỹ năng tự học, phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của học sinh.

- Chú trọng việc dạy học thực hành trong giờ chính khoá; đảm bảo cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh. Tích cực ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Tổ chuyên môn, giáo viên tăng cường nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông mới để áp dụng cho THPT năm học 2025 -2026 .

- Đẩy mạnh giáo dục STEM trong nhà trường dưới 3 hình thức: Bài học, chủ đề STEM; hoạt động trải nghiệm sáng tạo, CLB STEM.

- Tiếp cận các phần mềm, ứng dụng dạy học mới đặc biệt là ứng dụng vào dạy học

trực tuyến trong tình hình dịch bệnh phức tạp (nhà trường sẽ trang bị phần mềm dạy học trực tuyến bản quyền để giáo viên thực hiện).

5. Tăng cường đổi mới kiểm tra đánh giá:

- Thực hiện đúng quy định của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THPT do Bộ GD&ĐT ban hành; tổ chức đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và kiểm tra học kỳ. Chú trọng hoạt động của bộ phận khảo thí.

- Trong quá trình kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh cần kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan dựa trên chuẩn kiến thức kỹ năng; hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và tự đánh giá năng lực học của *mình*.

- Tổ chức kiểm tra tập trung để tạo sự công bằng trong kiểm tra đánh giá chất lượng. Các tổ chú trọng khâu ra đề thi. Trong đó tổ phải thống nhất ma trận đề, bắt buộc tất cả *giáo viên dạy* phải ra đề kiểm tra, hướng dẫn chấm nộp cho tổ trưởng từ đầu năm học.

* Khối 12 Tùy tình hình cụ thể sẽ tổ chức kiểm tra tập trung giữa kỳ Cuối kỳ tổ chức kiểm tra tập trung 8 môn cơ bản. (theo quy chế hiện hành của bộ giáo dục và chương trình giáo dục phổ thông 2018)

* Khối 11: Kiểm tra định kì 1 tập trung các môn Toán, Văn, Anh và KHTN(Lý). Giữa kỳ II kiểm tra tập trung Toán, Văn, Anh và KHXH(GDKT-PL, Sử, Địa). Kiểm tra định kì 2 tổ chức kiểm tra tập trung 8 môn cơ bản.

* Khối 10: Kiểm tra định kì 1 tập trung các môn Toán, Văn, Anh và KHTN (Hoá). Giữa kỳ II kiểm tra tập trung Toán, Văn, Anh và KHXH (Sử, Địa, GDKT-PL). Kiểm tra định kì 2 tổ chức kiểm tra tập trung 8 môn cơ bản.. (theo quy chế hiện hành của bộ giáo dục và chương trình giáo dục phổ thông 2018)

- Tăng cường công tác xây dựng ngân hàng *câu* hỏi trắc nghiệm và tự luận của cá nhân, của tổ để xây dựng ma trận, đề kiểm tra, chấm bài . Thí điểm tổ chức ra đề kiểm tra từ ngân hàng đề của trường.

- Tổ chức thi thử tốt nghiệp 3 lần (HKI tổ chức 1 lần, HKII từ 2 lần (kinh phí do quỹ lớp đóng góp vì vậy lớp 12 phải có quỹ dành cho thi thử).

6. Quản lý dạy thêm, học thêm:

- Chỉ tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường khi phụ huynh đề nghị theo đơn.

- Học sinh học thêm phải đăng ký hồ sơ có chữ ký xác nhận của phụ huynh đồng ý nhà trường mới tiến hành bố trí giáo viên giảng dạy.

- Dạy học và thu lệ phí theo quy định số 08 của UBND Tp.Hà Nội

7. Kiểm tra nội bộ, kiểm tra đột xuất tổ chuyên môn và giáo viên:

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ nhà trường và tổ chức kiểm tra nội bộ giáo viên theo quy định của Sở. Chú trọng kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.

- Lấy kiểm tra nội bộ, kiểm tra đột xuất, thanh tra thường xuyên làm cơ sở để đánh giá xếp loại giáo viên cuối năm học.

IV. THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CHUYÊN MÔN

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy, giáo dục

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, tổ, nhóm theo kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình môn học của Bộ, Sở, Trường.

- Thực hiện đúng, đầy đủ chương trình giảng dạy ghi trong phân phối chương trình, thời khóa biểu.

- Đặc biệt coi trọng những tiết thực hành, trải nghiệm, tổng kết, ôn tập, kiểm tra,

chấm, trả bài theo đúng quy định của từng chương.

2. Hồ sơ chuyên môn cá nhân (tất cả hồ sơ cá nhân đều qua ứng dụng hồ sơ điện tử, có in ra giấy)

Đầu năm học tổ trưởng chuyên môn cho kiểm tra và có ký duyệt, trong năm học sẽ tiến hành kiểm tra toàn diện hay kiểm tra theo chuyên đề theo lịch của BGH. Khi có thông báo phải nộp hồ sơ đúng thời gian quy định.

a. Giáo án (kế hoạch bài dạy)

- Các tiết dạy phải có đầy đủ giáo án: giáo án mới 100%, hình thức được thống nhất trong tổ nhóm theo tinh thần đổi mới phương pháp giảng dạy (theo CV 5512 và CV 4659 của Bộ GD&ĐT) căn lề trái, phải, trên, dưới là 2cm; cỡ chữ 14 kiểu chữ Times new roman. Tất cả giáo án được nộp về Tổ trưởng chuyên môn (TTCM), hàng tuần được TTCM kiểm tra, duyệt vào thứ 7.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) giáo viên phải đảm bảo các yêu cầu về: Mục tiêu (Kiến thức, năng lực, phẩm chất); Thiết bị dạy học và học liệu; Tiến trình dạy học.

- Tiến trình dạy học mỗi bài phải đảm bảo được xây dựng thành 04 hoạt động gồm: Mở đầu, hình thành kiến thức mới, luyện tập, vận dụng. Mỗi hoạt động học bao gồm: Mục tiêu, nội dung, sản phẩm, tổ chức thực hiện.

b. Sổ báo giảng

- Giáo viên ghi sổ báo giảng hàng tuần vào thứ bảy, để đúng nơi quy định vào ngày thứ 2 đầu tuần để kiểm tra (ghi cả tiết bồi dưỡng học sinh giỏi nếu có).

- Tổ trưởng hoặc nhóm trưởng phải kiểm tra thông tin ghi trong sổ báo giảng và ký xác nhận vào cuối tháng, sau đó phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn kiểm tra và đánh giá.

c. Sổ điểm cá nhân: Giáo viên tự in trên *CSDL*. Sử dụng bảo quản sạch sẽ theo quy định của sở GD&ĐT. Cuối học kỳ và cuối năm nộp lại tổ chuyên môn lưu phục vụ công tác kiểm tra, đối chiếu.

d. Sổ sinh hoạt chuyên môn, họp

- Ghi chép đầy đủ theo quy định.

e. Sổ tự học, tự bồi dưỡng, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên

Có ghi chép theo chuyên đề, tích lũy tư liệu chính xác, khoa học, logic phục vụ giảng dạy. Có tính chất thường xuyên tự giác trong bồi dưỡng thường xuyên như: xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, sổ bồi dưỡng thường xuyên, cập nhật tài liệu bồi dưỡng... Tham gia BDTX qua mạng trên phần mềm của Bộ theo các modul quy định.

3. Kiểm tra và chấm bài theo quy định:

a. Đủ số bài kiểm tra theo quy định

- Trước lúc kiểm tra, giáo viên hướng dẫn ôn tập ở trên lớp hay ở nhà.

- Số bài kiểm tra phải theo đúng phân phối chương trình, quy định của tổ, nhóm.

- Tăng cường quản lý từ khâu ra đề kiểm tra để đánh giá tốt nhất chất lượng học sinh (đặc biệt lớp 10, 11). Kiểm tra tập trung các bài kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kì cho khối 10, 11. Lớp 12 chỉ tổ chức kiểm tra tập trung vào bài kiểm tra định kì số 4, ưu tiên thời gian cho thi thử 2-3 lần.

- Thực hiện đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh theo thông tư 22/2021-BGDĐT:

*** Đánh giá thường xuyên**

1. Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

2. Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư này, như sau:

a) Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

b) Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐĐGtx) trong mỗi học kì như sau:

- Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐGtx.

- Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐGtx.

- Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐGtx.

3. Đối với cụm chuyên đề học tập của môn học ở cấp trung học phổ thông, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá theo từng chuyên đề học tập, trong đó chọn kết quả của 01 (một) lần kiểm tra, đánh giá làm kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập. Kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập của môn học được tính là kết quả của 01 (một) lần đánh giá thường xuyên của môn học đó và ghi vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư 22/2021- BGDĐT.

*** Đánh giá định kì**

1. Đánh giá định kì (không thực hiện đối với cụm chuyên đề học tập), gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

2. Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 (một) lần đánh giá giữa kì và 01 (một) lần đánh giá cuối kì.

3. Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 (một) điểm đánh giá giữa kì (sau đây viết tắt là ĐĐGgk) và 01 (một) điểm đánh giá cuối kì (sau đây viết tắt là ĐĐGck).

4. Những học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá đủ số lần theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bù với

yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu. Việc kiểm tra, đánh giá bù được thực hiện theo từng học kì.

5. Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bù theo quy định tại khoản 4 Điều này thì được đánh giá mức Chưa đạt hoặc nhận 0 (không) điểm đối với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

b. Đề kiểm tra - đáp án

- Đề kiểm tra phù hợp với nội dung chương *trình*:

+ Nằm trong chương trình quy định

+ Phù hợp nội dung đã giảng dạy trên lớp

- Đề kiểm tra phải đảm bảo các yêu cầu *sau*:

+ Kiểm tra những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi môn học.

+ Nội dung đề kiểm tra phải đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện đúng mức độ yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng được xác định trong chương trình và sách giáo khoa của mỗi môn học. Lời văn, câu chữ rõ ràng, không sai sót.

+ Phân loại được trình độ học sinh ở các mức: Tốt, khá, đạt, không đạt.

+ Phù hợp với trình độ nhận thức, tâm sinh lý học sinh và thời gian quy định cho từng môn học.

- Đề kiểm tra TNKQ: ngoài việc đảm bảo yêu cầu trên, để có thể thực hiện việc đảo nhiều mã đề bằng phần mềm. Dù 4 mức độ theo quy định để phân loại học sinh (phải thống nhất ma trận trước khi làm đề). Đặc biệt đề kiểm tra định kì lớp 12 và đề kiểm tra theo hình thức TNKQ theo thực hiện theo đúng form đề thi tốt nghiệp mà Bộ giáo dục hướng dẫn.

- Đề kiểm tra chung do tổ chuyên môn phân công và nộp trước thời hạn kiểm tra ít nhất 01 tuần. và đề kiểm tra dựa trên đề cương GVBM cho học sinh ôn tập.

- Cách thức và hình thức đề kiểm tra:

+ Các bài kiểm tra thường xuyên không kiểm tra chung giáo viên tự ra đề, hoặc chọn hình thức khác kiểm tra, đánh giá theo quy định tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT và chấm theo quy định.

+ Tiến hành kiểm tra chung kiểm tra định kì theo kế hoạch.

c. Chấm bài, chữa lỗi cho học sinh

- Khi chấm bài, giáo viên gạch dưới những lỗi của học sinh, nhận xét rõ ràng để học sinh biết lỗi và có thể tự sửa chữa những lỗi dễ thấy (các bài thi trắc nghiệm chấm máy thì GV lên lớp sửa lỗi cho học *sinh*).

- Các bài kiểm tra phải được trả học sinh chậm nhất trong vòng 1 tuần (môn Ngữ văn trả bài theo tiết phân phối chương *trình*).

d. Thực hiện quy định vào điểm sổ chính, CSDL, học bạ đúng thời hạn, đúng quy chế:

- Không tự động chữa điểm, nâng điểm *tùy* tiện. Giáo viên vào sổ điểm điện tử theo quy chế sử dụng sổ của Sở và của trường, học bạ học sinh sai sót nhiều, ảnh hưởng đến kết quả xếp loại hoặc thậm chí học bạ, sổ điểm lớn sẽ bị hạ bậc thi đua cuối năm.

e. Thực hiện coi thi, kiểm tra.

- Giáo viên được phân công coi thi, coi kiểm tra phải thực hiện đúng quy chế thi, kiểm tra.

- Nếu giáo viên vi phạm sẽ bị xử lý kỉ luật và xem xét hạ thi đua, có thể dừng

công tác.

4. Quản lý giờ dạy, nề nếp

- Chấp hành sự phân công của tổ, trường, đoàn thể.
- Đảm bảo hội họp, sinh hoạt tập thể, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo kế hoạch của tổ, trường và theo Điều lệ trường phổ thông.
- Thầy cô giáo ra vào lớp đúng giờ theo hiệu lệnh của trường
- Hành vi ngôn ngữ ứng xử, trang phục của giáo viên thực hiện theo quy định về văn hoá công sở và theo Điều lệ trường Phổ thông.
- Các hành vi giáo viên không được làm, thực hiện theo Điều lệ trường phổ thông.
- Không ra sớm, vào muộn, tự động đổi giờ, nhờ dạy thay tùy tiện. Mọi trường hợp nghỉ, đổi giờ phải được BGH cho phép và thông báo cho tổ chuyên môn biết mới coi là *có lý do*.

Lưu ý:

5. Công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục:

Đẩy mạnh công tác tự đánh giá kiểm định, hoàn thành thu thập minh chứng và báo cáo. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành tự đánh giá để đề nghị đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn kiểm định.

V. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác xây dựng đội ngũ. Tạo điều kiện để giáo viên *nâng cao* chuyên môn nghiệp vụ, nâng tỉ lệ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

2. Tăng cường giao lưu học tập kinh nghiệm, tự bồi dưỡng thường xuyên để *nâng cao trình độ chuyên môn*.

3. Tăng cường dự giờ đột xuất, phát động mạnh mẽ phong trào dạy học theo phương pháp mới, sử dụng phương tiện hiện đại phục vụ dạy - học; đẩy mạnh giáo dục STEM; Tăng cường sinh hoạt nhóm chuyên môn theo bài học, theo chủ đề. Tổ chức các buổi *sinh hoạt chuyên đề* bồi dưỡng chuyên môn, hội thảo ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Chú trọng xây dựng kho bài giảng điện tử, tài liệu ôn thi tốt nghiệp, tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi, đề thi minh họa trên web trường.

4. Duy trì tốt nề nếp dạy- học, tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa trên chuẩn kiến thức kỹ năng, thực hiện tốt quy chế *chuyên môn*.

5. Chỉ đạo kiểm tra cuối kì đồng loạt, nghiêm túc đánh giá đúng chất lượng dạy - học, đổi mới toàn diện khâu kiểm tra đánh giá (các đề kiểm tra ra đúng tinh thần đổi mới - bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng từng môn học).

6. Tích cực hưởng ứng cuộc vận động của ngành; Mỗi giáo viên phải xây dựng kế hoạch đổi mới cho bản thân gắn với phong trào thi đua "*Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học, sáng tạo*". Thực hiện đổi mới công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ trên cơ sở đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức hội thảo các chuyên đề của các môn học và các hoạt động giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy - học. Ứng dụng phần mềm hiện đại để dạy học trực tuyến nêu dịch bệnh diễn biến phức tạp.

7. Phối hợp với cha mẹ học sinh tổ chức tốt việc dạy tăng tiết cho học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh khá giỏi.

8. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa (tổ chức ít nhất 2 câu lạc bộ ngoại khóa cho các môn tự nhiên và xã hội), hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo nội dung

của phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội cho học sinh.

9. Chỉ tiêu phấn đấu về chuyên môn năm học 2025 - 2026:

a. Đối với học sinh:

- Dự thi lập đội tuyển HSG trường; Dự thi HSG cấp huyện, cấp thành phố (VH;TT) đạt từ giải 3 trở lên.
- Học sinh xuất sắc: 5% trở lên
- Học sinh có kết quả học tập tốt : 35 - 40% . Khá dưới 50%. Đạt 5%, chưa đạt 0 %.
- Học sinh có kết quả rèn luyện: Tốt, khá, đạt là 98% trở lên.
- Tỷ lệ lên lớp: 99,5% trở lên; tỷ lệ lưu ban: dưới 2%; tỷ lệ bỏ học: dưới 5%.
- Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THPT: 100 %.

b. Đối với giáo viên và tổ chuyên môn:

- Giáo viên đạt lao động tiên tiến, không có giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn là 90%
- Xây dựng được đội ngũ giáo viên, giỏi chuyên môn, vững nghiệp vụ, tư tưởng chính trị, đạo đức, tác phong.
- Chỉ tiêu phấn đấu đến từng giáo viên được nêu ra trong hội nghị thảo luận hợp tác người lao động.
- Không có giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn đến mức bị kỉ luật.
- Phấn đấu có giáo viên đạt trình độ sau đại học là 20%. Có học sinh giỏi cấp huyện, học sinh giỏi trường là 5%.

* Biện pháp để đạt được chỉ tiêu trên:

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc kế hoạch dạy học theo phân phối chương trình chi tiết do Sở GD&ĐT Hà Nội ban hành, kể cả chương trình tự chọn bám sát.
- Thống nhất theo từng bộ môn đảm bảo dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng do Bộ GD&ĐT quy định, đồng thời dạy phân hoá theo đối tượng, trân trọng, động viên, khích lệ kết quả học tập của học sinh nhất là học sinh yếu, kém.
- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, triệt để sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, thí nghiệm thực hành, đồ dùng dạy học hiện. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Tuyệt đối không dạy chay, không dạy theo kiểu đọc chép, thực hiện đầy đủ giờ thực hành thí nghiệm phát huy tối đa chức năng phòng học bộ môn và các phòng ứng dụng CNTT.
- Giáo viên sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, trong sáng, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, khuyến khích, động viên học sinh học tập; chú trọng tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm; rèn luyện kỹ năng tự học, làm chủ kiến thức, tạo điều kiện cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo.
- Giáo viên nghiêm chỉnh thực hiện quy định ra vào lớp; tích cực thu hút học sinh ham muốn học thêm để nâng cao kiến thức.
- Các bộ môn và giáo viên phát hiện và kịp thời bồi dưỡng HSG các bộ môn văn hoá để tham gia dự thi đạt kết quả cao. Cải tiến cách dạy ôn thi tốt nghiệp ngay từ đầu năm học để có hiệu quả cao.
- Thường xuyên dự giờ đồng nghiệp, trao đổi học tập kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tổ chức thao giảng, Hội thảo vào dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn, thi GVĐG các cấp kết hợp ứng dụng CNTT, đổi mới PPDH.(4 lần /năm)
- Đoàn trường, giáo viên bộ môn và giáo viên chủ nhiệm phối hợp chặt chẽ đều tay để giáo dục học sinh.

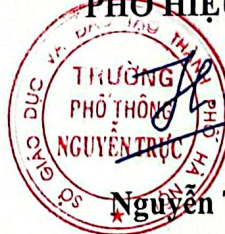
VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN THÁNG

Tháng	Nội dung hoạt động	Người thực hiện
8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thi khảo sát chất lượng đầu năm học ; và biên chế lớp học, dự kiến phân công giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm, kiêm nhiệm,.. - Tổ chức học sinh toàn trường tham gia học kì quân sự (HĐTN-HN) - Họp hội đồng, tập trung học sinh đầu năm. - Họp tổ chuyên môn đầu năm, phân công phân nhiệm HKI. - Xếp thời khóa biểu, bố trí dạy học tự chọn HKI. - Tham gia các lớp tập huấn giáo viên cốt cán do Sở tổ chức, tham gia học chính trị hệ, lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra... - Chuẩn bị mọi mặt để bắt đầu giảng dạy năm học mới - Bổ nhiệm lại TT, TP chuyên môn - Cùng cố ban kiểm tra nội bộ trường học. - Xây dựng kế hoạch hội giảng, dự giờ của BGH, tổ trưởng - Chỉ đạo các tổ bộ môn xây dựng PPCT dạy thêm các môn, kế hoạch dạy tự chọn, kế hoạch sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy dạy, thí nghiệm thực hành, ma trận đề kiểm tra các môn, làm đề kiểm tra 	BGH, TKHĐ Văn thư Toàn trường Tổ CM BGH, TKHĐ GV, CBQL được triệu tập BGH, Đoàn BGH BGH BGH BGH - tổ CM
9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khai giảng năm học mới theo kế hoạch của sở GDĐT Hà Nội. - Dạy học bình thường (hoàn thành sổ điểm cá nhân). - Thi lập đội tuyển HSG QG (nếu có) - BGH, TT dự giờ, góp ý giáo viên. Tiến hành thao giảng, hội giảng đầu năm. - Xây dựng quy chế thanh kiểm tra nội bộ. Ra quyết định thành lập ban kiểm tra nội bộ cấp trường. - Tổ chức hội nghị viên chức, thông qua quy chế chuyên môn, kế hoạch năm học, các chỉ tiêu thi đua, quy định soạn giáo án, xếp loại thi đua cuối năm, quy chế hoạt động tổ bộ môn... - Nhập dữ liệu CSDL ngành, dữ liệu CBGVNV - Tổ chức ôn thi tốt nghiệp lớp 12, dạy tiết học tăng cường các lớp 10,11,12 	Tổ CM, VP BGH, Tổ CM BGH, TT, TP BGH, TCM BGH Nhà trường và Công Đoàn Đoàn-Hội Chuyên môn Tổ dữ liệu BGH, GV GVCN, BPPT
	<ul style="list-style-type: none"> - Ban giám hiệu tiến hành dự giờ giáo viên, góp ý chuyên môn, đề xuất các giải pháp để nâng cao chuyên môn ở các tổ. - Dạy hướng nghiệp, hoạt động ngoài giờ 	Toàn trường

10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thi GVDG cấp trường - Nhập điểm, công khai điểm tháng 8, 9, 10 - Tiến hành công tác kiểm định - Ban giám hiệu tiến hành dự giờ giáo viên, góp ý chuyên môn, đề xuất các giải pháp để nâng cao chuyên môn ở các tổ. 	GV BGH GVBM Theo QĐ Ban KĐ Toàn trường
11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Hội giảng "<i>Chào mừng Nhà giáo Việt Nam 20/11</i>". - Hoàn thành số đầu điểm nửa học kỳ I trong sổ điểm <i>smas</i>. - Tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm giờ dạy trong tổ chuyên môn. - Tiến hành công tác kiểm tra nội bộ, dự giờ đánh giá <i>giáo viên</i>. - Sinh hoạt cụm chuyên môn - Đăng ký SKKN về Sở - Thi học sinh giỏi cấp trường (K10,11,12) - Kiểm tra định kì lần 1 	Toàn trường GV bộ môn BGH, Tổ trưởng Toàn trường Theo KH CĐ Toàn trường Toàn trường
12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm của GV toàn trường. -Tiến hành công tác kiểm tra nội bộ, dự giờ đánh giá <i>giáo viên</i>. -Tăng cường dự giờ BGH, TT, rút kinh nghiệm giờ dạy trong tổ chuyên môn. - Ôn tập và tổ chức kiểm tra định kì lần 2 - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV toàn trường. - Kiểm tra hồ sơ học sinh lớp 12 lần 1 - Kiểm tra định kì lần 2 - Tiếp tục kiểm tra nội bộ, bồi dưỡng HSG, phụ đạo - Thi thử lần 1 	BGH BGH BGH, TT Toàn trường BGH GVCN 12 Toàn trường Ban KT, GV K12
01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - GV dạy khối 10, khối 11 và khối 12 hoàn thành điểm HKI. - Hoàn thành chương trình giảng dạy học kỳ I và tiến hành chương trình giảng dạy học kỳ II. - Tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm giờ dạy trong tổ chuyên môn. - Hội giảng "<i>Mừng Đảng; mừng Xuân</i>" 	BGH-TT GV bộ môn TT+BGH Toàn trường
02/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành công tác kiểm tra nội bộ, dự giờ đánh giá GV - Kiểm tra hồ sơ 12 lần 2 - Kiểm tra hồ sơ cá nhân của GV toàn trường. - Triển khai làm đồ dùng dạy học. - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi - Tổ chức câu lạc bộ học tập cho học <i>sinh</i> 	BGH GVCN12 GV bộ môn BGH Các tổ CM Tổ CM ĐT-Tổ CM

3/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Hội giảng chào mừng “Ngày thành lập Đoàn 26/3” - Tiến hành công tác kiểm tra nội bộ, dự giờ đánh giá GV - Tham gia thi học sinh giỏi các môn văn hóa, thể thao. - Tổ chức dạy hướng nghiệp cho học sinh các khối lớp HK II - Tổ chức ngoại khóa cho học sinh - Nhập điểm, công khai điểm thi kiểm tra định kì 2 - Tổ chức thi thử lần 2 - Chuẩn bị hồ sơ thi THPT quốc gia - Chăm và nộp SKKN về Sở - Kiểm tra định kì lần 3 	<p>Toàn trường BGH Đội tuyển BGH, GVCN, ĐTN Đoàn TN Toàn trường K12 BGH, BPPT CĐ Toàn trường BPKT</p>
4/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm tra định kì lần 4 các môn cho học sinh khối 12. - Kiểm tra hồ sơ cá nhân của GV toàn trường. - Tổ chức ôn tập cho học sinh khối 12. - Khối 12 hoàn thành điểm và phê học bạ. - Tổ chức thi thử cho học sinh Khối 12 lần 3 - Hoàn thành hồ sơ thi THPT quốc gia 2025 	<p>BGH BGH BGH, GV BGH BGH-GV BGH Tổ dữ liệu</p>
5/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tô VP, GVCN 12 hoàn tất hồ sơ thi cho học sinh khối 12. - Thi HKII khối 10,11. Khối 11; 10 hoàn thành điểm và phê học bạ. - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên - Bình xét thi đua, bình bầu danh hiệu tổ nhóm, đánh giá giáo viên. - Tổ chức thi lại, xét lên lớp sau thi lại - Tổng kết năm học. - Chuẩn bị thi THPT và công tác thi tuyển sinh lớp 10. - Thực hiện công tác bàn giao học sinh về địa phương, phối hợp với Ban chỉ đạo hoạt động hè của huyện tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho học sinh trong hè. 	<p>Ban tuyển sinh GV-BGH BGH Toàn trường Theo KH BGH, tổ dữ liệu BGH, Đoàn BGH Đoàn</p>
6/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Thi THPT (Nếu có) - Coi và chấm thi THPT. (Nếu có) - Coi và chấm thi tuyển vào 10 (nếu có). 	<p>BGH GV theo QĐ GV theo QĐ</p>
7/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho giáo viên bồi dưỡng hè theo kế hoạch của Sở. - Tham quan hè cho học sinh (nếu có). - Tuyển sinh vào 10 	<p>Theo KH BGH Ban TS</p>

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Hà